TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN D** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 04/2018/QĐST-KDTM.	*D, ngày 28 tháng 11 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 11 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án Kinh doanh thương mại thụ lý số: 07/2018/TLST-KDTM, ngày 05 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Đ. Địa chỉ: Số 35 H, Quận H, thành phố Hà Nội, là nguyên đơn. Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, chức vụ: Tổng giám đốc; người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị P - Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Đ- Chi nhánh Lạch Tray, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng.

Bị đơn: Ông Bùi Văn X; nơi cư trú: Khu Tân Lập, phường Tân Thành, quận D, thành phố Hải Phòng và vợ là bà Nguyễn Thị Thu T; nơi cư trú: Khu Hàng Kênh I, phường Dư Hàng Kênh, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Văn Sỹ và bà Phạm Thị Chinh, đều cư trú: Khu Tân Lập, phường Tân Thành, quận D, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tính đến hết ngày 19/11/2018, ông Bùi Văn X và vợ là bà Nguyễn Thị Thu T còn nợ Ngân hàng B số tiền lãi 36.755.807 đồng (trong đó lãi trong hạn 24.813.367 đồng, lãi quá hạn: 11.942.440 đồng).

2.2 Thời hạn và phương thức thanh toán cụ thể như sau:

Ông Bùi Văn X và vợ là bà Nguyễn Thị Thu T sẽ có trách nhiệm trả nợ cho ngân hàng B Việt Nam toàn bộ số tiền 36.755.807 đồng theo phương trức trả dần

2.000.000 đồng/tháng vào ngày 25 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 25/12/2018 cho đến khi thanh toán xong.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông X và bà T chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi theo quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015 tại thời điểm thanh toán, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp ông X và bà T không thực hiện trả nợ theo đúng nội dung đã cam kết nêu trên, thì Ngân hàng có quyền yêu cầu phát mại tài sản đã đã thế chấp là quyền sử dụng diện tích 180 m^2, thửa đất số 51 tờ bản đồ số 01 thuộc khu Tân Lập, phường Tân Thành, quận D, thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 686797, vào sổ cấp Giấy chứng nhận số 00364/KT - 23-Q1 do Ủy ban nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng cấp ngày 29/12/2005 cấp cho ông Bùi Văn S và bà Phạm Thị C.

Số tiền thu được từ phát mại tài sản bảo đảm sẽ được dùng để thanh toán cho toàn bộ số nợ của ông X và bà T còn nợ Ngân hàng; số tiền còn thừa sẽ được trả lại cho ông S, bà C (chủ sử dụng đất).

2.3 Về án phí: Ông X và bà T chịu toàn bộ án phí Kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định pháp luật là: 1.500.000 (một triệu năm trăm nghìn) đồng. Ngân hàng TMCP Đ không phải chịu án phí sơ thẩm, hoàn trả lại cho ngân hàng số tiền 2.300.000 đồng tiền tạm ứng án phí sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0014402 ngày 29 tháng 6 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận D, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự (để thi hành);
- VKSND quận D, Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận D, Hải Phòng;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Song Hải